

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900189364 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 5 năm 2005. Đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 28 tháng 06 năm 2021.
- Vốn điều lệ: 159.993.560.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 159.993.560.000 đồng
- Địa chỉ: Tổ 4, Đường Võ Nguyên Giáp, Thị Trấn Măng Đen, Huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum Lai, Việt Nam
- Số điện thoại: 02606 555 688
- Số fax: 02606 555 989
- Website: songda3.vn
- Mã cổ phiếu: SD3

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Sông Đà 3 chính thức hoạt động theo Quyết định số 2372 ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Sông Đà 3 thuộc Tổng công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần.

- Công ty đã nhận thầu thi công nhiều công trình thủy điện trong nước như: Yaly, Sê San 4, Pleikrong, Sê San 3, Bản Vẽ, Đồng Nai 5 và các công trình thủy điện ở nước ngoài như Xêkaman 1, công trình thủy điện Xepian - Xenamnoy, công trình Nam Theun 1 tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

- Từ một đơn vị nhận thầu thi công, Công ty Cổ phần Sông Đà 3 đã đầu tư và thi công công trình thủy điện Đăk Lô - Tại Kon Tum, nhà máy đã đi vào vận hành và doanh thu bán điện thương phẩm hàng năm đạt trên 120 tỷ đồng.

- Qua quá trình thử thách, rèn luyện và đặc biệt sau hơn 10 năm chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần, Công ty đã có những bước tăng trưởng đột biến trong công tác tổ chức và quản lý. Công ty cổ phần Sông Đà 3 đã trở thành một trong những công ty có vốn và tài sản lớn trong Tổng công ty Sông Đà - CTCP tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật... và kinh doanh điện thương phẩm.

3.2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



Hiện nay, Công ty cổ phần Sông Đà 3 được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp dưới hình thức công ty cổ phần có cơ cấu tổ chức như sau:

3.3. Tổng số công nhân viên chức tại thời điểm 31/12/2022 là: 73 người.

Trong đó: Thạc sỹ: 01 người; Đại học: 32 người; Cao đẳng: 02 người; Trung cấp: 07 người; Lao động phổ thông: 01 người; Công nhân kỹ thuật: 30 người.

3.3.1. Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 05 người:

- Ông: Nguyễn Tiến Trường : Chủ tịch HĐQT (Từ 10/05/2019 đến nay)
- Ông: Phạm Xuân Toán : Thành viên HĐQT (Từ 26/06/2021 đến nay)
- Ông: Kim Thành Nam : Thành viên HĐQT (Từ 10/05/2019 đến nay)
- Ông: Bùi Đình Đông : Thành viên HĐQT (Từ 26/04/2017 đến 30/06/2022)
- Ông: Phạm Văn Tăng : Thành viên HĐQT (Từ 10/06/2020 đến nay)
- Ông: Phí Đình Mạnh : Thành viên HĐQT (Từ 30/06/2022 đến nay)

3.3.2. Ban kiểm soát: gồm 03 người:

- Ông: Nguyễn Việt Lương : Trưởng ban kiểm soát (Từ 26/12/2018 đến nay)
- Ông: Phạm Duy Huân : Thành viên BKS (Từ 26/12/2018 đến nay)
- Ông Trần Trọng Tài : Thành viên BKS (Từ 26/04/2017 đến 30/06/2022)
- Ông: Vũ Thanh Tùng : Thành viên BKS (Từ 30/06/2022 đến nay)

3.3.3. Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

- Ông: Phạm Xuân Toán : Tổng giám đốc (Từ ngày 21/06/2021 đến nay)
- Ông: Phí Đình Mạnh : Phó tổng giám đốc (Từ ngày 18/03/2022 đến nay)
- Ông: Bùi Văn Hà : Phó tổng giám đốc (Từ ngày 30/09/2019 đến nay)
- Ông: Nguyễn Văn Hình : Kế toán trưởng (Từ ngày 01/07/2018 đến nay)

3.3.4. Thư ký Công ty: 01 người

- Ông: Vũ Thanh Tùng

3.3.5. Các phòng chức năng Công ty: gồm: 04 phòng ban:

- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Kinh tế - Đầu tư;
- Phòng Kỹ thuật - Vật tư;
- Phòng Tài chính - Kế toán.

3.3.6. Các đơn vị sản xuất kinh doanh: gồm:

- Chi nhánh Sông Đà 3.02 - Tỉnh Gia Lai
- Chi nhánh Sông Đà 3.06 - Tỉnh Gia Lai
- Chi nhánh Sông Đà 3.07 - Tỉnh Gia Lai
- Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 3 - TP. Hà Nội
- Ban điều hành thủy điện Pleikrong - Tỉnh Kon Tum

Hiện nay, theo điều kiện thực tế Công ty đang tạm dừng hoạt động các Chi nhánh Sông Đà 3.02, Chi nhánh Sông Đà 3.07, Chi nhánh Công ty cổ phần Sông Đà 3 tại Tp. Hà Nội

3.3.7. Công ty con:

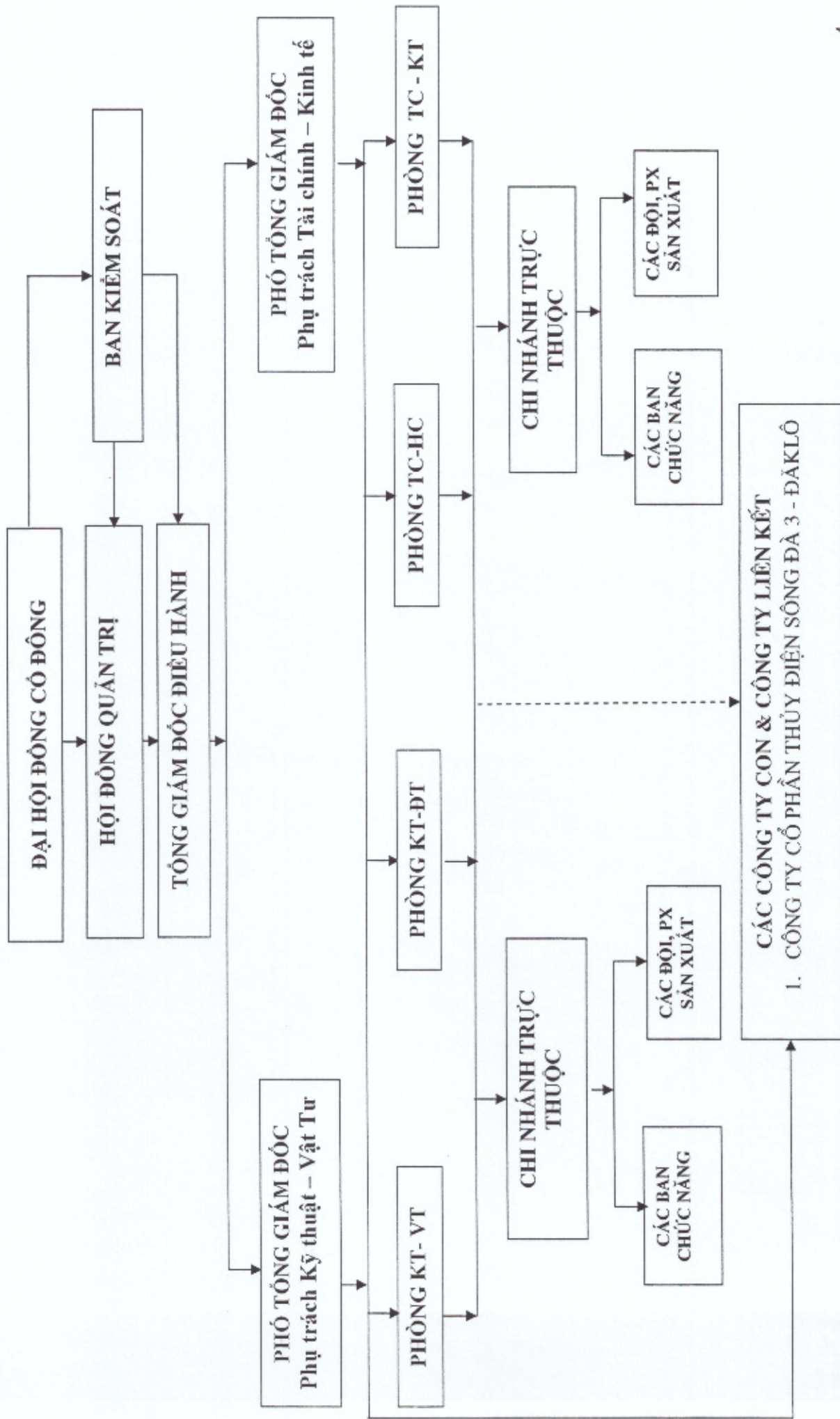
- Tên Công ty: Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 - Đăk Lô.
- Địa chỉ: 94 Võ Nguyên Giáp - Thị Trấn Măng Đen - huyện KonPlông - Kon Tum.

18936
IG T
PHẢI
G Đ
KON

- Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng và vận hành các dự án thủy điện.
- Số vốn thực góp đến thời điểm 31/12/2022: 259.817.920.000 đồng
(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi chín tỷ, tám trăm mười bảy triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng.)
- Tỷ lệ sở hữu đến thời điểm 31/12/2022: 98,97%

3
JM

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3



4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Duy trì tốc độ tăng trưởng, ổn định các chỉ tiêu kinh tế trung bình hàng năm. Đảm bảo thi công cho các ngành nghề chính, tổ chức bộ máy quản lý chuyên nghiệp, gọn nhẹ, thực hiện SXKD đạt hiệu quả cao.

4.2. Chiến lược phát triển:

- Duy trì ngành nghề thi công công trình thủy điện, thủy lợi, từng bước dịch chuyển sang lĩnh vực thi công xây dựng nhà máy điện mặt trời, điện gió, công trình dân dụng, hạ tầng giao thông.

- Đầu tư thiết bị công nghệ thi công đáp ứng sức cạnh tranh, nhiệm vụ kế hoạch SXKD.

- Xây dựng mô hình hình quản trị công ty phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về thị trường: thị trường xây dựng công trình thủy điện trong nước đang thu hẹp, hiện tại chủ yếu là các công trình dự án có quy mô nhỏ và vừa nên áp lực về việc làm rất lớn, cạnh tranh khốc liệt.

- Rủi ro về nhân sự: do đặc thù của hoạt động xây dựng thủy điện là nằm ở địa bàn vùng sâu, vùng xa nên điều kiện giao thông khó khăn, việc thu hút nhân lực có tay nghề rất hạn chế. Tỷ lệ người lao động nghỉ việc hàng năm lớn, thường xuyên biến động sẽ ảnh hưởng tới việc tổ chức sản xuất của Công ty.

- Rủi ro về an toàn lao động: do thi công xây dựng là công việc đặc thù khi người lao động thường xuyên phải làm việc nặng nhọc ngoài trời và trên cao, do đó khả năng mất an toàn lao động luôn thường trực.

- Rủi ro thanh toán: các nguyên nhân có thể gây ra việc chậm thanh toán như chủ đầu tư thiếu vốn, hết hạn mức tín dụng câu dự án, thời hạn quyết toán và bảo hành kéo dài, chủ đầu tư chây ì thanh toán... gây ứ đọng vốn ảnh hưởng lớn đến cân đối dòng tiền của đơn vị.

- Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh: dịch bệnh, thiên tai diễn ra phức tạp gây ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực đời sống, sản xuất bị cầm chừng, thu nhập của người lao động giảm sút.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình tài chính:

(đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Ghi chú
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	1.073.899	1.140.346	
Doanh thu thuần	166.525	194.491	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.982	-52.439	
Lợi nhuận khác	726	-1.314	
Lợi nhuận trước thuế	10.708	-53.754	
Lợi nhuận sau thuế	8.290	-55.593	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

(Nguồn: báo cáo tài chính hợp nhất)

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2022	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:				
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,56	0,59	
+ Hệ số thanh toán nhanh:				
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,35	0,39	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,93	0,94	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	15,65	18,57	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho:				
Giá vốn hàng bán	Lần	0,46	0,92	
Hàng tồn kho bình quân				
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,16	0,17	

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2022	Năm 2021	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	Lần	0,05		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,13		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	Lần	0,01		
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	0,06		

(Nguồn: báo cáo tài chính hợp nhất)

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Sông Đà 3 là 15.999.356 cổ phần.
- Trong đó:
 - + Tổng Công ty Sông Đà 81.596.716 cổ phần
 - + Các cổ đông khác 78.396.844 cổ phần

III. Báo cáo đánh giá của ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

T T	Tên chỉ tiêu	Đ V T	Năm 2022				Tỷ lệ % HT
			Kế hoạch năm 2022		Thực hiện năm 2022		
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXXD						
I	Tổng giá trị SXXD	10 ⁶ đ	188.000	52.000	198.900	27.900	106%
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	52.000	52.000	27.900	27.900	54%
2	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	136.000		171.000		126%
II	Kế hoạch tài chính						
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	247.200	123.100	166.525	74.063	67%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	34.540	6.700	37.038	4.321	107%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	6.400	1.000	10.708	205	167%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.880	1.000	8.290	205	170%

T T	Tên chỉ tiêu	Đ V T	Năm 2022				Tỷ lệ % HT
			Kế hoạch năm 2022		Thực hiện năm 2022		
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	60.700	38.400	64.486	37.387	106%
6	Vốn điều lệ công ty mẹ	10 ⁶ đ		159.994		159.994	
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.034.528	701.750	1.073.899	741.880	104%
8	Thu nhập bq của CBCNV	10 ³ đ	11.439	8.300	13.093	11.700	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ			6.600		

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022:

Năm 2022 các chỉ tiêu kinh tế chính cơ bản hoàn thành so với mục tiêu, kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra. Cụ thể:

1.2.1. Về sản lượng xây lắp:

Tổng giá trị SXKD trong năm 2022: Thực hiện 198,9 tỷ/188 tỷ đạt 106% KHN, doanh thu đạt 67% KHN, nộp ngân sách nhà nước đạt 107% KHN, lợi nhuận đạt 170%KHN.

1.2.2. Về các mặt quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

a) Các mặt đã làm được:

- Công tác vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô đảm bảo an toàn, hiệu quả, sản lượng điện thương phẩm đạt 126% so với kế hoạch đề ra;
- Kiện toàn tổ chức và công tác cán bộ chủ chốt các đơn vị trực thuộc;
- Chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại các công trình;
- Rà soát, đánh giá vật tư tồn kho và tình trạng hoạt động của toàn bộ XMTB tại các công trường đã thi công xong, đã tập trung di chuyển một số thiết bị xe máy tập kết tại trụ sở công ty để tiến hành thanh lý. Hiện tại đang làm việc với ngân hàng để thống nhất chốt phương án thanh lý đối với danh mục thiết bị đang thế chấp tại ngân hàng;
- Đã hoàn thành công tác nghiệm thu quyết toán về mặt khối lượng tại các công trình thủy điện Xekaman 1 và phần lớn khối lượng tại công trình thủy điện Đăk lô 1, 2, 3;
- Hoàn thành xong quyết toán khối lượng và giá trị với Chủ đầu tư công trình thủy điện Đồng Nai 5;

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý đầu tư các hạng mục Hồ B - Dự án thủy điện Đăk Lô, đã ký hợp đồng vay vốn với ngân hàng Agribank Kon Tum vào ngày 14/11/2022, hiện hạng mục hồ B đã triển khai thi công từ tháng 11/2022.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động; kết hợp với Công đoàn tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách nhân dịp tết Nguyên Đán Nhâm Dần 2022.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và triển khai đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được chú trọng. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được duy trì.

b) Các mặt còn tồn tại:

- Công tác thu hồi công nợ chậm do các Chủ đầu tư quá chây ỳ dẫn đến thiếu nguồn vốn phục vụ cho thi công và thanh toán nợ vay Ngân hàng;

- Chưa thực hiện xong công tác thoái vốn theo kế hoạch;

3. Kế hoạch SXKD năm 2023:

3.1. Công tác quản trị:

- Thực hiện quản trị công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Mục tiêu mang lại lợi ích hợp pháp cao nhất cho các cổ đông.

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với các quy định của Pháp luật, Điều lệ và tình hình SXKD trong tình hình mới của công ty.

- Thực hiện các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc đột xuất để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình SXKD của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Triển khai thi công cụm công trình đầu mối hồ B của thủy điện Đăk Lô đảm bảo mục tiêu tiến độ đã đề ra.

- Rà soát, đánh giá lại toàn bộ tài sản, xe máy, thiết bị hiện có của Công ty để sửa chữa, bảo dưỡng phục vụ nhu cầu SXKD, thanh lý, nhượng bán những tài sản hư hỏng không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn thanh toán nợ vay ngân hàng.

- Đôn đốc chủ đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ liên quan để khởi công dự án trong năm 2023.

- Tập trung nguồn lực để thực hiện xong công tác quyết toán tại công trình thủy điện Xekaman 1; thủy điện Đăk lô 1, 2, 3.

- Tiếp tục thoái vốn các khoản đầu tư đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua như: khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà An Nhân; Công ty cổ phần ĐT& PT Vân phong; CTCP Đầu tư TM PTcor.



- Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các dự án, công trình do công ty thi công đã bàn giao cho Chủ đầu tư để thanh toán nợ vay quá hạn tại Ngân hàng BIDV Gia Lai, thanh toán tiền lương, giải quyết chế độ cho người lao động và cổ tức cho các cổ đông. Tập hợp hồ sơ khởi kiện các tổ chức, cá nhân chây ỳ, cố tình không thanh toán công nợ cho công ty.

- Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho cán bộ công nhân viên trong Công ty giúp người lao động ổn định thu nhập, gắn bó lâu dài với Công ty, đặc biệt là những lao động có tay nghề cao;

- Xây dựng phương án tái cấu trúc doanh nghiệp giai đoạn 2023-2027.

- Thực hiện kiểm toán, công khai báo cáo tài chính theo đúng quy định.

3.2. Các chỉ tiêu và khối lượng chủ yếu năm 2023:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2023		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	192.300	57.800	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	55.300	55.300	
2	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	134.500		
3	Kinh doanh dịch vụ khác	10 ⁶ đ	2.500	2.500	
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	258.600	136.200	
2	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	34.758	4.073	
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ	26.434	8.654	
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	77.309	46.041	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ		159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	988.722	700.534	
7	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	13.289	12.000	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	48.700		
-	Dự án thủy điện Đăk Lô	10 ⁶ đ	39.000		
-	Dự án thủy điện Đăk Lô	10 ⁶ đ	9.700		

3.3. Mục tiêu tiến độ các công trình trong năm 2023:

3.3.1. Sản lượng xây lắp:

Trong năm 2023 đơn vị triển khai thực hiện nốt phần việc hạng mục Hồ B và thi công các hạng mục tại công trình thủy điện Đăk Lô. Giá trị sản lượng cụ thể như sau:

- Công trình thủy điện Đăk Lô: Kế hoạch sản lượng 55,3 tỷ đồng.

+ Thi công toàn bộ các hạng mục theo thiết kế cụm đầu mối Hồ B.

+ Thi công công tác duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường vận hành, xử lý sạt lở các hạng mục đảm bảo giao thông công trình;

+ Thi công kiên cố hóa một số các hạng mục công trình có nguy cơ ảnh hưởng lớn đến công tác vận hành nhà máy.

- Kinh doanh dịch vụ khác: Kế hoạch 2,5 tỷ đồng.

3.3.2. Sản xuất công nghiệp: Vận hành nhà máy thủy điện Đắk Lô theo đúng biểu đồ của trung tâm điều độ hệ thống điện Miền Trung(A3). Kế hoạch sản lượng điện thương phẩm là 102 trKwh.

3.3.3. Kế hoạch thu vốn: Tập trung công tác thu vốn, thanh quyết toán tại các công trình đã hoàn thành thi công: dự án TĐ XKM1; dự án TĐ Đắk Lô 1,2,3; thủy điện Tiên Thành; thủy điện Xepian – Xenamnoy; dự án thủy điện Đắk Lô.

3.4. Một số nhiệm vụ, biện pháp chính để hoàn thành kế hoạch năm 2023.

3.4.1. Công tác tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục rà soát bộ máy tổ chức của Công ty mẹ và Công ty con, có phương án sắp xếp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; tái cấu trúc bộ máy hoạt động của công ty con phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty, mỗi bộ phận, mỗi cá nhân có thể kiêm giải quyết đồng thời một lúc cả công việc của Công ty mẹ/con nhằm giảm thiểu nhân lực và vật lực không cần thiết, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Sắp xếp, định biên lại bộ máy hoạt động Chi nhánh 3.06 để tập trung thi công các hạng mục công trình.

- Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho cán bộ công nhân viên trong Công ty giúp người lao động ổn định thu nhập, gắn bó lâu dài với Công ty, đặc biệt là những lao động có tay nghề cao.

- Triển khai kế hoạch thi nâng bậc thợ cho công nhân kỹ thuật tại các công trường

3.4.2. Công tác kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và ATLĐ:

- Bố trí đủ nhân lực, máy móc thiết bị, vật tư, vật liệu đảm bảo cho thi công.

- Lập tiến độ, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, quyết toán tại các dự án đã hoàn thành thi công, để thu hồi công nợ, đảm bảo đủ vốn lưu động phục vụ cho kế hoạch SXKD của Công ty cũng như thanh toán nợ vay BIDV – Gia Lai;

- Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn, bảo hộ lao động trong sản xuất, duy trì thường xuyên mạng lưới an toàn viên tại các công trường.

- Di chuyển toàn bộ các thiết bị xe máy thiết bị hiện đang nằm rải rác tại các dự án đã hoàn thành thi công để tập kết tại một điểm để phục vụ công tác quản lý, sửa chữa và bảo dưỡng đảm bảo thi công/cho thuê khi cần.

- Tăng cường công tác kiểm tra các hạng mục công trình từ đầu mối hồ A, tuyến đường ống áp lực, tuyến đường dây 110kV, 22kV.... để phát hiện kịp thời, có phương án xử lý đối với những vị trí có nguy cơ làm ảnh hưởng đến an toàn công trình, đảm bảo tối đa thời gian phát điện của nhà máy.

- Quyết toán và kiểm kê khối lượng thực hiện thường xuyên để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, tránh lãng phí không cần thiết.

3.4.3. Công tác quản lý kinh tế, tài chính - tín dụng:

- Xây dựng kế hoạch SXKD sát thực, phù hợp với tình hình thực tế và năng lực, nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đề ra;

- Tập trung, triệt để hoàn thiện công tác nghiệm thu quyết toán, thu hồi công nợ tại công trình thủy điện CTTĐ Xekaman 1; CTTĐ Đăk Lô; CTTĐ Đăk lô 1, 2, 3 để có nguồn vốn phục vụ SXKD và thanh toán nợ vay Ngân hàng:

+ Công trình thủy điện Xekaman1: Tập trung bộ phận kinh tế phối hợp với Ban điều hành làm việc với Chủ đầu tư lập dự toán hiệu chỉnh phục vụ công tác quyết toán dự án.

+ Công trình thủy điện thủy điện Xepian: Do công ty Sodic làm tổng thầu, hiện đơn vị đã gửi hồ sơ kiện ra tòa án thành phố Hà Nội, tòa án đang tiến hành hòa giải để thu hồi công nợ.

+ Công trình thủy điện Đăk Lô 1,2,3: Công ty tập trung bộ phận kỹ thuật, kinh tế quyết toán về khối lượng, giá trị để thu hồi công nợ, mặt khác Công ty đang cùng cố các hồ sơ pháp lý để kiện bên giao thầu ra tòa án.

- Tiếp tục thoái vốn các khoản đầu tư đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua, đặc biệt là các khoản đầu tư có khả năng thu hồi như: khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà An Nhân; Công ty cổ phần ĐT& PT Vân phong; CTCP Đầu tư TM Ptcor;

- Rà soát, xử lý bán thu hồi vốn các vật tư không cần dùng, thanh lý xe máy thiết bị hoạt động không hiệu quả để thu hồi thanh toán nợ vay ngân hàng;

- Thực hiện tiết kiệm các khoản chi phí, cắt giảm các loại chi phí chưa thực sự cần thiết. Sắp xếp lại bộ máy quản lý, tinh giảm biên chế, phân công việc gắn với quyền lợi và trách nhiệm;

- Làm việc với BIDV - Gia Lai để được giảm lãi trong hạn và phí trả chậm đối với khoản nợ nhóm 5; làm việc với các Ban điều hành thuộc Tổng công ty để gán trừ giá trị các công việc chung do Sông Đà 3 đã thực hiện, từng bước giảm nợ xấu, giảm lỗ lũy kế trong kế hoạch tái cơ cấu về tài chính của đơn vị;

- Làm việc với các tổ chức tín dụng để tài trợ vốn cho đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem.

- Cân đối nguồn thanh toán lương cho người lao động đầy đủ để ổn định tư tưởng người lao động yên tâm gắn bó với đơn vị.

3.4.4. Công tác khác:

- Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV, xây dựng thành một đơn vị gọn nhẹ hoạt động hiệu quả phù hợp theo từng giai đoạn phát triển của Đơn vị;

- Từng bước tái cơ cấu lại ngành nghề hoạt động của đơn vị; tăng đầu tư, tăng tỷ trọng sản phẩm sản xuất công nghiệp để ổn định doanh nghiệp

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá chung:

Hội đồng quản trị hoạt động luôn đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định của Cổ đông cử làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Sông Đà 3 và các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản trị, giám sát Doanh nghiệp. Trong năm, HĐQT đã ban hành theo đúng thẩm quyền các nghị quyết, quyết định và văn bản chỉ đạo phù hợp để Tổng giám đốc tổ chức thực hiện.

2. Đánh giá của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT.

- Hàng quý, Ban Tổng giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

3. Kết quả giám sát đối với ban tổng giám đốc và bộ máy điều hành:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, bộ máy điều hành và các đơn vị thành viên Công ty trong việc chấp hành quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty thực mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2022 theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022 đã đề ra.

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 để HĐQT xem xét trình Đại hội cổ đông thông qua theo đúng quy định.

- Chỉ đạo xây dựng phương án tái cấu trúc Công ty cổ phần Sông Đà 3.

- Chỉ đạo tập trung công tác quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình, dự án để thanh toán chế độ cho người lao động, BHXH, ngân sách nhà nước, nợ quá hạn ngân hàng và cổ tức cho các cổ đông.

- Chỉ đạo rà soát, bán thu hồi vốn các vật tư không cần dùng, thanh lý xe máy thiết bị hoạt động không hiệu quả để thu hồi vốn thanh toán nợ với ngân hàng.

- Vận hành nhà máy thủy điện Đak Lô theo đúng biểu đồ của trung tâm điều độ hệ thống điện Miền Trung (A3) đảm bảo an toàn hiệu quả.

- Chỉ đạo triển khai thi công hạng mục hầm dẫn nước cụm đầu mối hồ B công trình Đak Lô. Duy tu sửa chữa thường xuyên hệ thống đường vận hành, xử lý sạt lở đảm bảo giao thông.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền HĐQT, Tổng Giám đốc đều có tờ trình xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện theo đúng thẩm quyền.

- Ban hành các nghị quyết, quyết định và giao Tổng Giám đốc thực hiện mục tiêu SXKD, đầu tư, thi công tác công trình, dự án phù hợp với chỉ tiêu được ĐHCĐ thông qua; chỉ đạo rà soát, bổ sung và hoàn thiện ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty và các đơn vị thành viên. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty đã ban hành.

- Định kỳ hoặc đột xuất, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT làm việc, trao đổi công tác với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo nhiệm vụ được phân công; bên cạnh đó là thường xuyên kiểm tra, giám sát thông qua các báo định kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư hàng tháng và hàng quý, kế hoạch thu hồi vốn, công tác chi trả lương cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, đóng, nộp BHXH, BHYT, BHTN cho CBCNV.

- Hội đồng quản trị tham gia các Hội nghị, cuộc họp của Công ty để giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình quản lý và điều hành.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động SXKD của Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch HĐQT thực hiện phù hợp với thẩm quyền, không gây cản trở công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty. Thông qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thực tiễn hoạt động, kết quả thực hiện SXKD và đầu tư để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể phát sinh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên, cơ cấu và các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Tiến Trường	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Phạm Xuân Toán	T. viên	4/4	100%	
3	Kim Thành Nam	T. viên	4/4	100%	
4	Phạm Văn Tăng	T. viên	4/4	100%	
5	Bùi Đình Đông	T. viên	2/4	50%	Miễn nhiệm TVHĐQT từ tháng 6/2022
6	Phí Đình Mạnh	T. viên	2/4	50%	Được bầu làm TVHĐQT từ tháng 6/2022

1.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

• Nghị Quyết của HĐQT: 16 nghị quyết

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-SD3-HĐQT	27/01/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp thường kỳ Quý I/2022
2	02/NQ-SD3-HĐQT	21/02/2022	Chấp thuận chủ trương cho đấu nối tạm nhà máy thủy điện ĐăkRobaye truyền tải trên công suất 110Kv- Nhà máy thủy điện Đăk Lô
3	03/NQ-SD3-HĐQT	08/03/2022	Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 Công ty cổ phần thủy điện Đak Lô
4	04/NQ-SD3-HĐQT	08/03/2022	Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty Ông: Phí Đình Mạnh.
5	05/NQ-SD3-HĐQT	19/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ năm 2022
6	06/NQ-SD3-HĐQT	06/05/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp thường kỳ Quý II/2022
7	07/NQ-SD3-HĐQT	12/05/2022	NQ phê duyệt phương án thanh lý TSCĐ không có nhu cầu sử dụng
8	08/NQ-SD3-HĐQT	27/06/2022	NQ thông qua nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2022
9	03/NQ-SD3-HĐQT	30/06/2022	Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027
10	09/NQ-SD3-HĐQT	26/07/2022	NQ Phê duyệt lựa chọn (thuê) đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
11	10/NQ-SD3-HĐQT	08/08/2022	NQ thông qua kết quả thực hiện SXKD và đầu tư 06 tháng đầu năm 2022, Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Quý III/2022
12	11/NQ-SD3-HĐQT	08/08/2022	NQ thông qua một số nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP TĐ Sông Đà 3 - Đak Lô
13	12/NQ-SD3-HĐQT	08/08/2022	NQ thông qua phương án đấu nối tạm dự án thủy điện Đăk Robaye vào đường dây 110KV của dự án nhà máy thủy điện Đak Lô
14	13/NQ-SD3-HĐQT	24/08/2022	NQ công tác cán bộ Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3- Đak Lô
15	14/NQ-SD3-HĐQT	08/11/2022	NQ phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch dự án thủy điện Ngọc Tem, huyện

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Kon Plông, tỉnh Kon Tum
16	15/NQ-SD3-HĐQT	29/11/2022	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp thường kỳ Quý IV/2022

• Quyết định của HĐQT: 8 quyết định

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-SD3-HĐQT	08/03/2022	Chấp thuận chủ trương cho đầu nối tạm nhà máy thủy điện ĐăkRobaye truyền tải trên công suất 110Kv- Nhà máy thủy điện Đăk Lô
2	02/QĐ-SD3-HĐQT	08/03/2022	Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 3
3	03/QĐ-SD3-HĐQT	28/06/2022	Thành lập hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/07/2022
4	04/QĐ-SD3-HĐQT	11/07/2022	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị
5	05/QĐ-SD3-HĐQT	26/07/2022	Lựa chọn (thuê) đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
6	06/QĐ-SD3-HĐQT	24/08/2022	Công tác cán bộ Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3- Đak Lô
7	07/QĐ-SD3-HĐQT	08/12/2022	Cử cán bộ đi học lớp cao cấp lý luận chính trị
8	08/QĐ-SD3-HĐQT	13/12/2022	Thành lập hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/01/2023

1.3. Nhân sự của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký Công ty gồm 9 người. Trong đó: Hội đồng quản trị gồm 5 người, ban kiểm soát 3 người và thư ký 1 người.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TVBKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Việt Lương	T. BKS	26/12/2018 đến nay	
2	Phạm Duy Huân	TV. BKS	26/12/2018 đến nay	
3	Vũ Thanh Tùng	TV. BKS	30/06/2022 đến nay	
4	Trần Trọng Tài	TV. BKS	26/4/2017 đến 30/06/2022	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Việt Lương	4/4	100%	100%	
2	Phạm Duy Huân	4/4	100%	100%	
3	Vũ Thanh Tùng	2/4	50%	50%	Được bầu làm TV BKS từ tháng 6/2022
4	Trần Trọng Tài	0/4	0%	0%	Miễn nhiệm TV BKS từ tháng 6/2022

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc có các giải pháp quyết liệt trong công tác thu hồi vốn, giảm giá trị dờ dang tại các công trình, nhằm đảm bảo thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động SXKD, giảm dư nợ vay tại các ngân hàng.

- Kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo xây dựng phương án tái cấu trúc lại tài chính công ty đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý, cân đối được dòng tiền và tăng cường khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, giảm bớt chi phí tài chính mang lại hiệu quả cho công ty.

- BKS đề nghị Ban TGD kiểm tra xem xét, khẩn trương xử lý công nợ cá nhân đã kéo dài đồng thời đưa ra phương án xử lý dứt điểm.

- BKS đề nghị Ban TGD đẩy nhanh công tác Thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ mất phẩm chất, dư thừa theo kế hoạch để giảm chi phí bết bãi lưu kho... tạo nguồn tái đầu tư khi cần thiết.

- BKS đề nghị Ban TGD làm việc với Ngân hàng để tái cơ cấu nợ, giảm lãi suất, miễn lãi phạt chậm trả giảm thiểu chi phí tài chính cho Công ty đồng thời ưu tiên chi trả bảo hiểm và chế độ cho Người lao động kịp thời.

- BKS đề nghị HĐQT, Ban TGD Công ty cần xem xét đánh giá các khoản doanh thu đã ghi nhận năm trước tại các công trình thủy điện Bản Vẽ, Sê San 3, Sê San 4, Pleikrong... nhưng có khả năng không được chủ đầu tư phê duyệt khi quyết toán các công trình.

- BKS đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và mô hình tái cấu trúc của Công ty để hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích được hưởng trong năm: (ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2022
1	Nguyễn Tiến Trường	Chủ tịch HĐQT	193,473,563
2	Phạm Xuân Toán	Tổng Giám đốc kiêm TV HĐQT	230,930,025
3	Phí Đình Mạnh	Phó Tổng Giám đốc kiêm TV HĐQT	134,220,900
4	Bùi Đình Đông	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm)	60,000,000
5	Kim Thành Nam	Thành viên HĐQT	60,000,000
6	Phạm Văn Tăng	Thành viên HĐQT	60,000,000
7	Bùi Văn Hà	Phó Tổng Giám đốc	133,882,613
8	Nguyễn Việt Lương	Trưởng Ban kiểm soát	60,000,000
9	Phạm Duy Huân	Thành viên Ban kiểm soát	36,000,000
10	Trần Trọng Tài	Thành viên Ban kiểm soát (đã miễn nhiệm)	-
	Cộng		968,507,101

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến của kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh - Công Ty TNHH Kiểm Toán VACO:

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Địa chỉ Website công bố, cung cấp báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất: songda3.vn

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Xuân Toán 18